TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 25 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Và Dưỡng; Bà Trương Thị Lệ Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tấn H - sinh năm 1992, tại Bình Phước.

Nơi cư trú: 9/6 ấp 1, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn P – sinh năm 1972 và bà Đặng Thị M – sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Thị Tuyết M – sinh năm 1997 và 02 con (lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được khởi tố tại ngoại đến nay "có mặt".

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T - sinh năm 1994, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 657 ấp 3, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 01/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được khởi tố tại ngoại đến nay "có mặt".

Người đại diện hợp pháp của bị cáo T: Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1970 (cha mẹ của bị cáo T). Nơi cư trú: Ấp 3, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo: Ông Đặng Bửu T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- *Bị hại:* Công ty CP G (sau đây gọi tắt là Công ty).

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty: Ông Đỗ Hữu Đ – Trạm trưởng Trạm giống L. Địa chỉ: Khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/8/2019, Nguyễn Tấn H mang theo cưa máy đi vào khu vực lô 2, khoảnh 1 của Trạm giống L thuộc Công ty cổ phần G có địa chỉ tại ấp 2, xã P, huyện Đ (sau đây gọi tắt Công ty) để cưa trộm những cây gỗ Teck đã bị mưa bão làm ngã đổ. Tại đây, H đã dùng cưa máy, cưa 01 cây gỗ Teck bị ngã đổ, phân thành 04 lóng, độ dài trung bình mỗi lóng khoảng 2m nhưng chưa vận chuyển được nên để lại hiện trường.

Ngày hôm sau 29/8/2019, Nguyễn Tấn H đưa máy cày và giàn nâng Ba Lan vào khu vực đã cưa trộm gỗ trước đó để vận chuyển gỗ về. Để có người giúp, H rủ thêm Nguyễn Văn T đi theo cưa trộm cây gỗ Teck và thỏa thuận sẽ trả T 300.000đ cho một buổi đi cưa, T đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, cả hai đi vào khu vực lô 2, khoảnh 1 của Trạm giống L để cưa trộm cây gỗ Teck đã bị ngã đổ. Khi đến nơi, H dùng cưa máy cưa 01 cây gỗ Teck khác cũng bị ngã đổ nhưng bị dính cưa nên mới phân thành 01 lóng với độ dài khoảng 2,26m và cùng H đưa 05 lóng gỗ lên xe máy cày. Trong lúc T dùng Pa Lăng nâng các lóng gỗ đưa lên xe thì lực lượng Kiểm lâm phối hợp cùng Công an huyện Định Quán tuần tra bắt quả tang. Lợi dụng địa hình rừng và sơ hở của cán bộ Công an, H đã chạy thoát; ngày 09/9/2019, H đã đến Công an huyện Định Quán đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán, Nguyễn Tấn H và Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 30/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Định Quán, kết luận: 05 lóng cây gỗ

Teck có tổng khối lượng là 2,025m^3 có tổng giá trị là 24.300.000 đồng (Bút lục số 24).

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSĐQ ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình tiến hành tố tụng:

Tại Quyết định số 18/2020/HSST–QĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Định Quán đã trả hồ sơ điều tra bổ sung về nội dung:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị bệnh động kinh, chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình, không có năng lực nhận xét và phán đoán từ nhỏ (BL 128). Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa trưng cầu giám định pháp y tâm thần để xác định năng lực trách nhiệm hình sự của bị can; trên cơ sở đó, cử Luật sư, người đại diện hợp pháp trong quá trình điều tra theo quy định tại tại điểm b khoản 1 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 là vi phạm thủ tục tố tụng.

Kết quả điều tra bổ sung: Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 631/KL-VPYTW ngày 09/11/2020 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương xác định về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T:

+ Tại thời điểm gây án: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (cần người đại diện khi làm việc với cơ quan pháp luật).

Tại Quyết định số 01/2021/HSST–QĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Định Quán đã trả hồ sơ điều tra bổ sung về nội dung:

Kết luận chưa xác định: Tại thời điểm gây án và hiện nay, bị cáo Nguyễn Văn T có năng lực trách nhiệm hình sự hay không. Đồng thời do bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần nên cơ quan CSĐT phải cử người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố theo quy định tại tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Kết quả điều tra bổ sung:

Tại Văn bản số 69/CV-VKSĐQ ngày 04/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán trả lời: Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 631/KL-VPYTTƯ ngày 09/11/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương Biên Hòa đã xác định Nguyễn Văn T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tại thời điểm gây án và hiện nay T đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (cần người đại diện khi làm việc với cơ quan pháp luật). Vì

vậy, T trong khi thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không bị mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình. Trong quá trình xét xử, nếu thấy cần thiết Tòa án có thể mời Giám định viên của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa cùng tham gia để làm rõ nội dung liên quan đến việc giám định tâm thần của T. Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Định Quán đã yêu cầu người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Văn H là cha ruột của T cùng tham gia. Trong quá trình xét xử thì Tòa án có quyền mời người bào chữa cho bị cáo. Vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn H cùng đồng phạm như Cáo trạng số 29/CT-VKSĐQ ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán.

Tại Quyết định số 11/2021/HSST–QĐ ngày 31 tháng 5 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Định Quán đã trả hồ sơ điều tra bổ sung về nội dung:

Tại Quyết định trưng cầu giám định số 1178/KL-VPYTW ngày 28/7/2020 (BL 156), Công an huyện Định Quán đã yêu cầu Phân viện pháp y tâm thần thực hiện giám định: Bị can Nguyễn Văn T có bị bệnh tâm thần hay không? Có **đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự khi thực hiện hành vi phạm tội** hay không? Hiện tại bị can có đủ năng lực trách nhiệm hình sự hay không?

Tuy nhiên, Kết luận giám định pháp y tâm thần số 631/KL-VPYTW ngày 09/11/2020 (BL 164,165) chỉ xác định bị cáo Nguyễn Văn T:

- Tại thời điểm gây án: Bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Hiện nay: Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (cần người đại diện khi làm việc với cơ quan pháp luật).

Như vậy, Kết luận chưa đáp ứng đúng yêu cầu của Công an huyện Định Quán (Tòa án không thể mời Giám định viên tham gia phiên tòa để làm rõ nội dung liên quan đến việc giám định tâm thần vì: Kết luận bị cáo T có năng lực trách nhiệm hình sự hay không thuộc về tập thể Hội đồng giám định tâm thần; ý kiến cá nhân Giám định viên tại phiên tòa không phải là kết luận giám định bổ sung).

Bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần nên theo quy định tại tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự thì Cơ quan CSĐT phải cử người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. (Nếu Cơ quan điều tra không cử người bào chữa là vi phạm tố tụng trong giai đoạn điều tra; Nếu Cơ quan có văn bản cử người bào chữa nhưng phía bị cáo từ chối thì mới xem như đã làm xong thủ tục).

Kết quả bổ sung: Ngày 01/7/2021, CQCSĐT – Công an huyện Định Quán đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định đối với Nguyễn Văn T đến Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa về tình trạng tâm thần của T.

- Ngày 06/7/2021, Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa có Công văn trả lời như sau:

+ Về Y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đương sự bị bệnh Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71-ICD.10).

+ Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (cần người đại diện khi làm việc với cơ quan pháp luật).

Từ kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi như trên, các cơ quan tố tụng sẽ tự quy ra năng lực trách nhiệm hình sự. Năng lực trách nhiệm hình sự là trách nhiệm pháp lý thuộc phạm trù pháp luật mà các cơ quan tố tụng phải xem xét và áp dụng. Phạm trù này không thuộc trách nhiệm của các cơ quan giám định pháp y tâm thần.

- Ngày 01/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã có Công văn số 1011/CSĐT Yêu cầu Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai phân công người bào chữa cho Nguyễn Văn T. Quá trình làm việc với đại diện gia đình bị can và bị can Nguyễn Văn T từ chối việc chỉ định người bào chữa của Cơ quan CSĐT, không yêu cầu người bào chữa nên Cơ quan CSĐT chấm dứt việc chỉ định người bào chữa cho Nguyễn Văn T theo khoản 3 Điều 77 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại Văn bản số 167/CV-VKSĐQ ngày 06/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn H cùng đồng phạm như Cáo trạng số 29/CT-VKSĐQ ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán; Chuyển hồ sơ cho Tòa án để xét xử theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, việc tranh tụng diễn ra như sau:

- Kiểm sát viên giữ nguyên truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị:

Xử phạt bị cáo H từ 10 tháng đến 01 năm tù.

Xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Kiểm sát viên còn nêu quan điểm xử lý về biện pháp tư pháp và án phí.

- Các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn T nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo xác định ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như

Kiểm sát viên vừa nêu thì bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác. Bị cáo H xin xem xét vì có 02 con nhỏ trong khi bị cáo là trụ cột gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn T và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn T đã khai nhận tội; lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 29/8/2019, tại ấp 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Tấn H và Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp của Trạm giống L thuộc Công ty cổ phần G. Tài sản 05 lóng cây gỗ Teck có trị giá 24.300.000đ nên hành vi của các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Các trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm T của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Công ty và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Tòa án cần áp dụng hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Phân hóa vai trò đồng phạm:

Các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn T cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm theo quy định tại Điều 17 của Bộ

luật hình sự. Tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi và hậu quả của từng đồng phạm được phân hóa như sau:

Bị cáo H là người có hành vi rủ rê, lôi kéo bị cáo T phạm tội trong khi biết rõ T là người có hạn chế về nhận thức và điều khiển hành vi. Không những vậy, bị cáo H còn là người chuẩn bị các công cụ, phương tiện phạm tội và trực tiếp cưa 02 cây giá tỵ thành 05 lóng gỗ nên phải chịu trách nhiệm chính.

Sau khi biết bị cáo H thuê đi trộm gỗ, bị cáo T đã tích cực giúp bị cáo H bằng việc trực tiếp dùng Pa Lăng vận chuyển các lóng gỗ để mang đi nên hành vi của bị cáo T phải chịu trách nhiệm tương xứng.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng:

Bị cáo H đã rủ rê bị cáo T phạm tội trong khi biết rõ T là người bị hạn chế khả năng nhận thức nên hành vi của bị cáo H đã phạm vào tình tiết tăng nặng quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm T nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tài sản bị xâm phạm đã thu hồi cho bị hại; bị cáo H sau khi phạm tội đã đầu thú; các bị cáo là lao động chính nên đều được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T bị bệnh động kinh, chậm phát triển tâm thần, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răng đe, giáo dục bị cáo. Bị cáo là người khuyết tật nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- 05 lóng cây gỗ Teck có tổng khối lượng là 2,025m^3 đã được trả lại cho Công ty. Công ty không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Tòa án không đặt ra xử lý.

- 01 cưa máy là công cụ H dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- 01 xe máy cày có rơ mooc của anh Huỳnh Văn S. Khi H mượn xe thì anh S không biết H sẽ dùng để trộm cắp nên không có cơ sở xử lý anh S; Cơ quan điều tra trả xe cho anh S là phù hợp.

- 01 giàn nâng Pa Lăng của ông Trần Công V. Khi H mượn giàn nâng để trộm cắp gỗ Teck thì ông V không biết; Công an đã trao trả lại cho ông V là phù hợp.

[7] Về quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Phù hợp với pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn H phải chịu án phí; bị cáo Nguyễn Văn T là người khuyết tật nên được miễn án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về điều luật áp dụng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Đối với bị cáo Nguyễn Tấn H bị áp dụng thêm điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T được áp dụng thêm điểm q khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

3. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H 01 (một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm cải tạo không giam giữ thời gian cải tạo tính từ ngày thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai nhận được bản án, quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 cưa máy (Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán quản lý theo biên bản giao nhận ngày 20/3/2020).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo; ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Đặng Bửu T, Công ty cổ phần G được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THA huyện Định Quán;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa